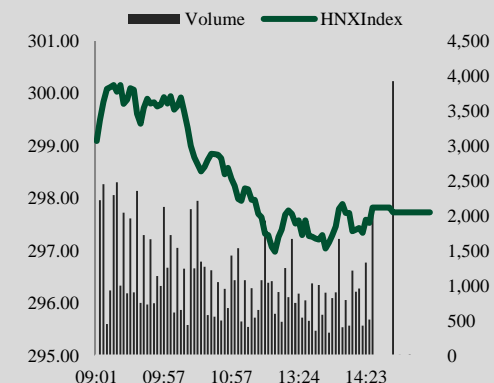
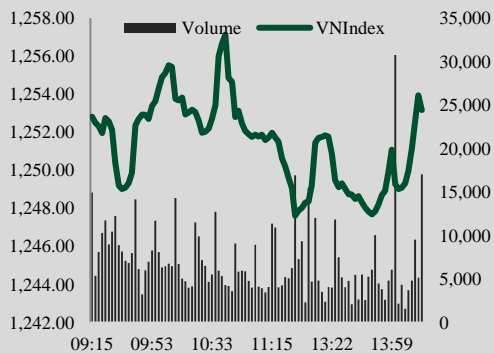


## TIÊU ĐIỂM

**Đà tăng chững lại do áp lực điều chỉnh ngắn hạn khiến VN Index gần như không thay đổi và dao động quanh mốc 1250. Thanh khoản vẫn duy trì ở mức 17 nghìn tỉ cho thấy dòng tiền vẫn tích cực tham gia thị trường và kỳ vọng VN Index hướng lên các vùng điểm cao**

Thông kê thị trường	HSX	HNX
Index	1,254.15	297.73
Thay đổi	0.35%	-0.13%
KLGD (tr.cổ phiếu)	690.16	95.17
GTGD (tỷ VND)	16,987.74	1,882.39
Số cổ phiếu tăng giá	231	112
Số cổ phiếu đứng giá	85	48
Số cổ phiếu giảm giá	213	92

Sản phẩm phái sinh	Chỉ số	Thay đổi
VN30F1M	1,257.5	+7.5
VN30F2M	1,255.9	+8.9
VN30F1Q	1,252.9	+6.4
VN30F2Q	1,248	+6.6



## VN INDEX TĂNG 4 ĐIỂM VÀ CHÍNH THỨC VƯỢT 1250

- **Đà tăng chững lại do áp lực điều chỉnh ngắn hạn khiến VN Index gần như không thay đổi và dao động quanh mốc 1250.** Thanh khoản vẫn duy trì ở mức 17 nghìn tỉ cho thấy dòng tiền vẫn tích cực tham gia thị trường và kỳ vọng VN Index hướng lên các vùng điểm cao
- Cùng chung nhịp đập với chứng khoán thế giới, VN Index tiếp tục nối dài mạch tăng điểm với hơn 200 mã giữ được sắc xanh. Trong đó bán lẻ, bảo hiểm, hóa chất là những nhóm ngành dẫn đầu thị trường trong phiên sáng với mức tăng gần 2%. Nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn thuộc VN30 cũng duy trì được lực cầu mạnh mẽ đóng góp tích cực vào chỉ số chung như NVL, VCB, VPB. Áp lực chốt lời ngắn hạn xuất hiện rõ hơn vào phiên chiều khiến thị trường rung lắc, lùi về quanh mốc tham chiếu. Tuy nhiên, việc thanh khoản tiếp tục được cải thiện cho thấy dòng tiền vẫn đang tham gia thị trường khá sôi động và kỳ vọng VN Index tiếp tục hướng lên các vùng điểm cao. Bất ngờ mua ròng trở lại vào cuối phiên, dòng tiền khối ngoại tập trung mua HPG, VHM, CTG. Kết phiên VN Index tiếp tục nối dài nhịp tăng điểm, tăng 4.39 điểm, tương đương 0.35% lên 1254.15. Giao dịch kém tích cực hơn VN Index, HNX Index đóng cửa tại 297.73, giảm 0.38 điểm.

### Khuyến nghị

- Việc thanh khoản cải thiện tốt kèm với chuỗi tăng điểm của VN Index cho thấy tâm lý dòng tiền vẫn khá tích cực và kỳ vọng thị trường sẽ tiếp tục hướng lên các điểm cao mới. Về góc nhìn kỹ thuật, tại khung đồ thị giờ, 2 chỉ báo MACD và RSI đều đã tạo đỉnh đầu tiên báo hiệu cho sự rung lắc sẽ có thể xảy ra nhiều hơn kèm với sự phân hóa. Tuy nhiên, 2 chỉ báo này tại khung đồ thị ngày vẫn cho tín hiệu tích cực nên xác suất giảm điểm mạnh và bất ngờ sẽ thấp. Chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư đã gia tăng tỉ trọng tại những phiên rung lắc, hạn chế mua đuổi thêm và chủ động rà soát lại danh mục, quan sát thị trường, tận dụng những phiên tăng điểm tốt để chốt lời trong ngắn hạn.

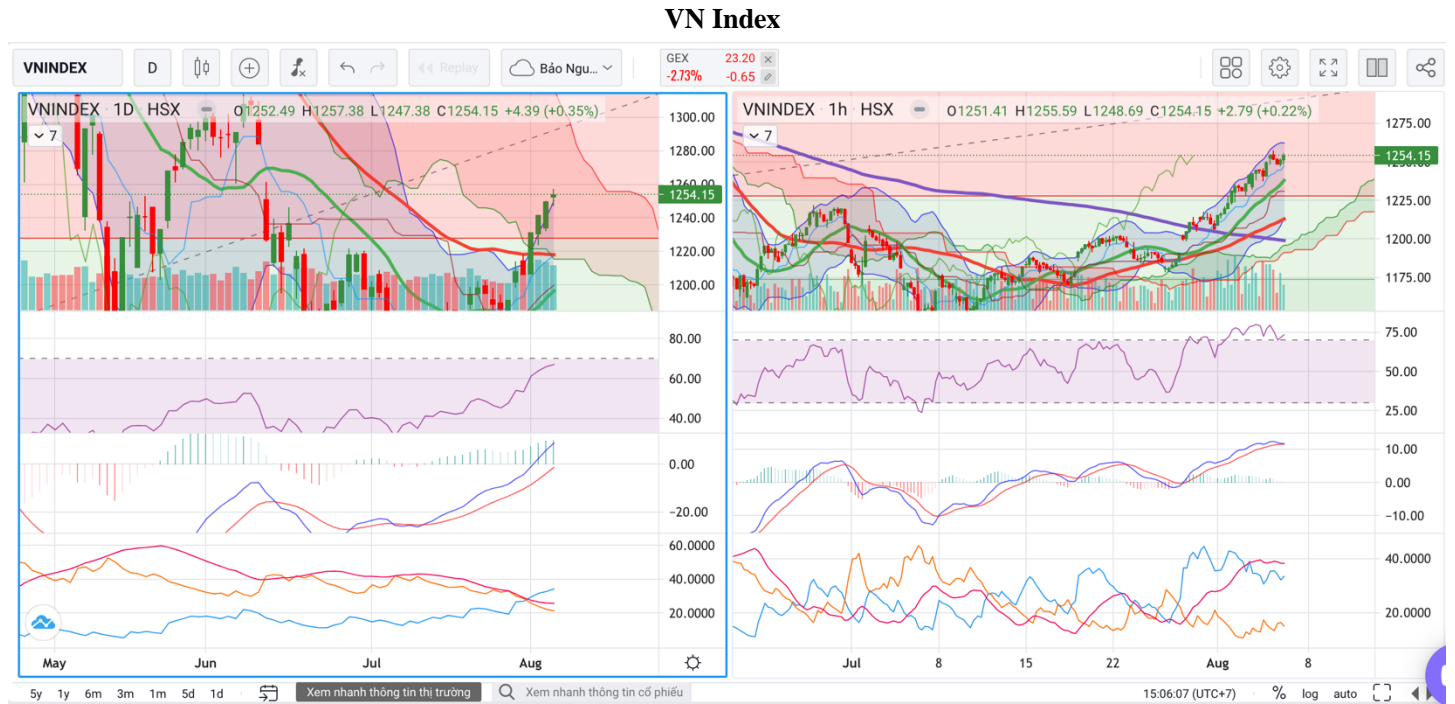
### Một số tin tức đáng chú ý

- Dữ liệu kinh tế gần đây là 'con ác mộng' đối với Fed: Nền kinh tế số một thế giới đang có dấu hiệu hụt hơi, và điều đó sẽ không giúp công việc của Cục Dự trữ liên bang Mỹ (Fed) trở nên dễ dàng nhằm đạt được mục tiêu “hạ cánh mềm”, theo nhận định của một nhà kinh tế hàng đầu phố Wall. Theo dữ liệu Cục Phân tích Kinh tế (BEA) công bố hồi tuần trước, tổng sản phẩm quốc nội (GDP) của Mỹ quý II giảm 0,9% do người tiêu dùng và các doanh nghiệp cắt giảm chi tiêu do giá hàng hóa và dịch vụ tăng cao. GDP của Mỹ sụt giảm trong hai quý liên tiếp sau khi giảm 1,6% trong quý I. Đặc biệt, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 6 tại Mỹ tăng cao nhất kể từ tháng 11/1982, ở ngưỡng 9,1%.
- Báo động đỏ của kinh tế châu Âu: Theo CNN, nền kinh tế lớn nhất châu Âu đang gặp khó. Điều này có thể giáng đòn vào toàn châu lục. Theo số liệu được Văn phòng Thống kê Liên bang Đức công bố hôm 1/8, doanh số bán lẻ của Đức đã lao dốc 8,8% trong tháng 6 so với cùng kỳ năm ngoái, đánh dấu mức giảm mạnh nhất kể từ khi bắt đầu thu thập dữ liệu kể từ năm 1994. Liên minh châu Âu (EU) ghi nhận mức tăng trưởng kinh tế 4% trong quý II, tuy nhiên, sự chậm lại của Đức có thể kéo tụt tăng trưởng của khối này. Ủy ban châu Âu cảnh báo việc Nga cắt hoàn toàn nguồn cung khí đốt có thể dẫn tới một cuộc suy thoái trong năm 2023.

### Các danh mục cổ phiếu đầu tư tham khảo

- [Danh mục cổ phiếu đầu tư tăng trưởng dài hạn](#)
- [Danh mục cổ phiếu đầu tư theo cổ tức](#)

**GÓC NHÌN KỸ THUẬT**



Tại khung đồ thị giờ, 2 chỉ báo MACD và RSI đều đã tạo đỉnh đầu tiên báo hiệu cho sự rung lắc sẽ có thể xảy ra nhiều hơn kèm với sự phân hóa. Tuy nhiên, 2 chỉ báo này tại khung đồ thị ngày vẫn cho tín hiệu tích cực nên xác suất giảm điểm mạnh và bất ngờ sẽ thấp

**Cổ phiếu đáng chú ý**

STT	MÃ KHUYẾN NGHỊ	GIÁ MUA	NHẬN ĐỊNH
1	SKG	19.6	Tín hiệu giá phục hồi với thanh khoản tích cực Dừng lỗ: 19 Chốt lời: 21-23

## THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

### TOP 5 CP LÀM TĂNG CHỈ SỐ

#### HOSE

CP	Giá	% tăng/giảm giá	% TĐCS	KLGD
VCB	82,500	3.77%	0.28%	2,348,100
VHM	63,000	1.78%	0.10%	5,348,900
NVL	78,500	3.02%	0.09%	5,330,500
BCM	76,700	2.54%	0.04%	262,500
VPB	29,400	1.38%	0.04%	20,578,400

#### HNX

CP	Giá	% tăng/giảm giá	% TĐCS	KLGD
DTK	12,600	5.00%	0.12%	200
VC3	42,600	9.79%	0.11%	703,300
IDC	64,400	1.26%	0.08%	2,428,617
IPA	23,400	2.18%	0.03%	689,320
VCS	77,400	0.78%	0.03%	114,205

### TOP 5 CP LÀM GIẢM CHỈ SỐ

#### HOSE

CP	Giá	% tăng/giảm giá	% TĐCS	KLGD
GAS	109,000	-2.68%	-0.11%	769,800
SAB	185,000	-2.58%	-0.06%	342,700
MSN	107,900	-1.91%	-0.06%	2,733,800
VGC	58,100	-4.91%	-0.03%	1,915,100
CTG	28,850	-0.86%	-0.02%	5,360,900

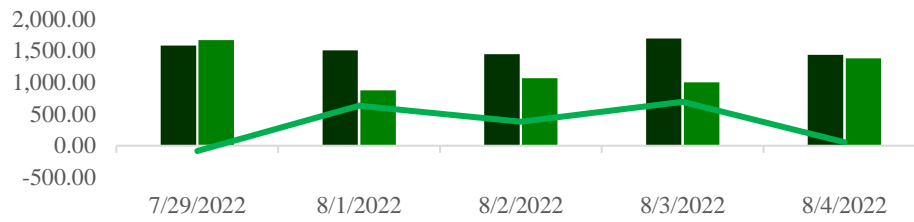
#### HNX

CP	Giá	% tăng/giảm giá	% TĐCS	KLGD
PVS	23,600	-2.88%	-0.10%	7,405,214
KSF	81,300	-0.97%	-0.07%	1,670,750
HUT	29,600	-1.66%	-0.05%	4,090,128
SCG	69,500	-2.39%	-0.04%	411,700
PVI	45,100	-1.31%	-0.04%	26,860

### TOP 10 DOANH NGHIỆP CÓ LỢI NHUẬN SAU THUẾ TĂNG TRƯỞNG SO VỚI CÙNG KỲ

STT	Mã	Giá đóng cửa (x1000 VND)	KLGD (cổ phiếu)	LNST Q1.2021 (Tỷ VND)	LNST Q1.2022 (Tỷ VND)	% thay đổi LNST (yoy)
1	AAS	21.60	207,305	2.96	86.42	2821.82%
2	CII	20.80	7,577,000	48.08	685.23	1325.24%
3	CSC	69.80	82,402	1.75	56.08	3098.37%
4	DHM	9.98	353,100	0.08	1.39	1701.18%
5	DPM	47.50	2,255,000	179.02	2,126.32	1087.79%
6	HCD	8.59	394,200	1.65	20.13	1117.31%
7	L14	116.10	238,509	8.54	111.96	1210.92%
8	MBG	8.40	962,809	1.58	24.28	1433.15%
9	SGT	27.90	46,000	11.81	189.25	1502.99%
10	TSC	7.47	2,195,500	0.85	16.52	1847.79%

## Hoạt động khối ngoại trên HSX, HNX, UpCOM



### TOP 5 CP MUA RÒNG CỦA NĐTNN

#### HOSE

Mã	Giá	GT mua (tỷ VND)	GT Bán (tỷ VND)	Giá trị ròng (tỷ VND)
VHM	63,000	190.09	4.68	185.41
HPG	23,650	157.83	66.60	91.23
VCB	82,500	101.64	34.50	67.14
CTG	28,850	48.16	1.75	46.41
STB	25,200	55.72	17.98	37.74

#### HNX

Mã	Giá	GT mua (tỷ VND)	GT Bán (tỷ VND)	Giá trị ròng (tỷ VND)
TNG	27,800	1.12	0.25	0.87
BAX	79,900	0.41	-	0.41
IDC	64,400	1.05	0.64	0.41
VCS	77,400	0.13	-	0.13
IVS	8,200	0.15	0.05	0.10

#### UPCOM

Mã	Giá	GT mua (tỷ VND)	GT Bán (tỷ VND)	Giá trị ròng (tỷ VND)
VTP	62,300	8.64	0.28	8.36
VEA	45,600	6.05	-	6.05
LTG	35,300	2.86	0.02	2.85
MPC	43,600	2.38	-	2.38
MCH	96,000	0.61	-	0.61

### TOP 5 CP BÁN RÒNG CỦA NĐTNN

#### HOSE

Mã	Giá	GT mua (tỷ VND)	GT Bán (tỷ VND)	Giá trị ròng (tỷ VND)
FUEFVND	26,520	11.18	236.85	225.67
EIVFVN30	21,500	46.66	162.27	115.61
MSN	107,900	55.06	127.43	72.37
KBC	37,800	12.57	48.48	35.91
GAS	109,000	14.43	39.43	25.00

#### HNX

Mã	Giá	GT mua (tỷ VND)	GT Bán (tỷ VND)	Giá trị ròng (tỷ VND)
NVB	28,700	-	2.02	2.02
SHS	14,300	0.03	14.88	14.85
PVS	23,600	-	1.09	1.09
DHT	40,000	-	0.87	0.87
DP3	90,000	0.05	0.32	0.27

#### UPCOM

Mã	Giá	GT mua (tỷ VND)	GT Bán (tỷ VND)	Giá trị ròng (tỷ VND)
QNS	43,900	0.05	4.83	4.78
CSI	95,000	1.62	2.43	0.81
ACV	85,800	1.27	1.93	0.65
AMS	8,800	0.03	0.19	0.16
FTM	3,100	-	0.12	0.12

## ĐIỀU KHOẢN SỬ DỤNG

Báo cáo này và/hoặc bất kỳ nhận định, thông tin nào trong báo cáo này không phải là các lời chào mua hay bán bất kỳ một sản phẩm tài chính, chứng khoán nào được phân tích trong báo cáo và cũng không là sản phẩm tư vấn đầu tư hay ý kiến tư vấn đầu tư nào của VCBS hay các đơn vị/thành viên liên quan đến VCBS. Do đó, nhà đầu tư chỉ nên coi báo cáo này là một nguồn tham khảo. VCBS không chịu bất kỳ trách nhiệm nào trước những kết quả ngoài ý muốn khi quý khách sử dụng các thông tin trên để kinh doanh chứng khoán.

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo phân tích đều đã được thu thập, đánh giá với mức cẩn trọng tối đa có thể. Tuy nhiên, do các nguyên nhân chủ quan và khách quan từ các nguồn thông tin công bố, VCBS không đảm bảo về tính xác thực của các thông tin được đề cập trong báo cáo phân tích cũng như không có nghĩa vụ phải cập nhật những thông tin trong báo cáo sau thời điểm báo cáo này được phát hành.

Báo cáo này thuộc bản quyền của VCBS. Mọi hành động sao chép một phần hoặc toàn bộ nội dung báo cáo và/hoặc xuất bản mà không có sự cho phép bằng văn bản của VCBS đều bị nghiêm cấm.

## THÔNG TIN LIÊN HỆ

**Trần Minh Hoàng**

Trưởng phòng Phân tích & Nghiên cứu

[tmhoang@vcbs.com.vn](mailto:tmhoang@vcbs.com.vn)

**Mai Ngọc Kha**

Trưởng bộ phận Phát triển khách hàng

[mnkha@vcbs.com.vn](mailto:mnkha@vcbs.com.vn)

**Nguyễn Hoàng Minh**

Chiến lược gia thị trường

[nhminh@vcbs.com.vn](mailto:nhminh@vcbs.com.vn)

**Nguyễn Quốc Bảo**

Chuyên viên phân tích thị trường

[nqbao@vcbs.com.vn](mailto:nqbao@vcbs.com.vn)

**Hoàng Tùng Vũ**

Chuyên viên phân tích thị trường

[htvu@vcbs.com.vn](mailto:htvu@vcbs.com.vn)



**Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam**



**Trụ sở chính Hà Nội**

Tầng 12&17, Tòa nhà Vietcombank, số 198 Trần Quang Khải, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

**Chi nhánh Đà Nẵng**

Tầng 12, số 251 Nguyễn Văn Linh, Quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng

**Chi nhánh Hồ Chí Minh**

Tầng 1 & 7, Toà nhà Green Star số 70 Phạm Ngọc Thạch, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh



**Hotline: 1900 98 9999**



**Website: [www.vcbs.com.vn](http://www.vcbs.com.vn)**